T011 BD 2 (09) 159-Đại Thừa Đại Bản Sinh Tâm Địa Quán-Q1-P1-Tựa

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

KINH ĐẠI THỪA BẢN SINH TÂM ĐỊA QUÁN Hán dịch: Đời Đường, Tam tạng Pháp sư Bát-nhã, người nước Kế tân.

QUYỂN 1 Phẩm 1: TỰA Chính tôi được nghe: Một thời Đức Phật ở trong núi Kỳ-xà-quật, thuộc thành Vương xá cùng với ba vạn hai ngàn đại Tỳ-kheo. Các vị đều là bậc A-la-hán: tâm thiện giải thoát, tuệ thiện giải thoát, chỗ tạo tác đã xong, bỏ mọi gánh nặng, việc lợi mình đã được, hết mọi sự ràng buộc trong các cõi, đạt được đại tự tại, an trụ trong giới phẩm thanh tịnh, phương tiện khéo léo, trí tuệ trang nghiêm, chứng được tám pháp giải thoát, đến bờ Niết-bàn. Tên của các vị ấy là Cụ thọ A nhã Kiều-trần-như, A Sử Bỉ-thất-đa, Ma-ha Na-ma, Ba-đế-lợi-ca, Ma-ha Ca-diếp, Kiều-phạm-ba-đề, La-ba-đa, Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp, Na-đề Ca-diếp, Già-gia Ca- diếp, Xá-lợi-phất, Đại Mục-kiền-liên, Ma-ha Ca-chiên-diên, Ma-ha Ca-tỳ-na, Chân-đề-na, Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử, A-ni-lâu-đà, Vi-diệu-tý, Tu-bồ-đề, Bạc-câu-la, Tôn-đà-la-nan-đà, La-hầu-la… các vị như thế đều là Cụ thọ, A-la- hán. Và có những bậc Hữu học như ông A-nan… đều cùng với hàng trăm ngàn quyến thuộc, cùng nhau đảnh lễ chân Phật, rồi lui ra ngồi về một bên. Lại có tám vạn bốn ngàn vị Đại Bồ-tát cùng ở chỗ Đức Phật. Các vị đều là Đại pháp vương tử, Nhất sinh bổ xứ, có uy đức lớn như Đại Long vương, trăm phước viên mãn, thân quang chói lọi như ngàn mặt trời làm quang đãng mọi tối tăm, trí tuệ lắng suốt, hơn cả biển lớn; hiểu thấu cảnh giới bí mật của chư Phật, đốt đuốc đại pháp, dẫn dắt chúng sinh; làm bậc Đại thuyền sư trong bể sinh tử, thương xót chúng sinh như con đỏ, thường bố thí cho chúng sinh sự an vui trong mọi lúc, tiếng khen đồn khắp mười phương thế giới; thần thông vi diệu, lực dụng tự tại, đã thấu rõ được các môn Tổng trì; đủ bốn pháp biện tài vô ngại tự tại, đã viên mãn được đại nguyện tự tại, thành tựu tốt đẹp sự nghiệp tự tại, đã chứng nhập được Tam-muội tự tại, hoàn toàn viên mãn phước đức tự tại; thường là người bạn không phải thỉnh của chúng sinh, trải qua vô lượng kiếp siêng tu Sáu độ, luôn phụng sự chư Phật khắp nơi, không an trụ nơi Niết-bàn; dứt mọi phiền não, chủng tử tập khí đều trừ, tuy sinh trong sáu đường nhưng không hề vướng mắc lỗi lầm, luôn hiện thân khắp mười phương giảng thuyết diệu pháp, trong vô lượng thế giới, giáo hóa, đem lại lợi ích cho mọi loài; ngăn ngoại đạo, nén dẹp tâm tà, xa lìa nhân chấp đoạn, chấp thường, làm cho chúng sinh sinh ra chánh kiến mà không còn có tướng dao động, lui tới; chẳng phải trang nghiêm mà là làm trang nghiêm cả mười phương cõi Phật, không nói mà như nói ra tất cả diệu lý tịch diệt, an trụ nơi vô sở trụ, độ chúng sinh trong các cõi trời, người; thọ nhận nơi vô sở thọ các pháp mầu vui vẻ, rộng lớn; mặc áo giáp tinh tấn, cầm gươm trí tuệ, đánh

vang trống pháp, phá bọn ma quân; thân thường thị hiện ngồi khắp trong đạo tràng, thổi loa đại pháp để giác ngộ mọi loài; tất cả các loài hữu tình đều được nhờ lợi ích, ai nghe qua tên hiệu, trông thấy sắc thân đều có được ba trí, ngộ được pháp của ba đời;

biết rõ các căn lanh lợi, ngu độn của chúng sinh, tùy bệnh cho thuốc, không còn mọi thứ nghi hoặc; chia rải mây pháp lớn, rưới mưa cam lộ, chuyển trí ấn pháp luân không thoái chuyển, đóng ngục sinh tử, mở cửa Niết-bàn; phát thệ nguyện rộng cho đến khi hết đời vị lai, nguyện độ thoát tất cả quần sinh. Các vị Bồ-tát ấy không bao lâu sẽ được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Các vị ấy là: Bồ-tát Vô Cấu, Bồ-tát Di-lặc, Bồ-tát Sư Tử Hống, Bồ-tát Diệu Cát Tường, Bồ-tát Duy-ma-cật, Bồ-tát Quán Tự Tại, Bồ-tát Đắc Đại Thế, Bồ-tát Kim Cang Tạng Vương, Bồ-tát Địa Tạng Vương, Bồ-tát Hư Không Tạng Vương, Bồ-tát Đà-la-ni Tự Tại Vương, Bồ-tát Tam-muội Tự Tại Vương, Bồ-tát Diệu Cao Sân Vương, Bồ-tát Đại Hải Thâm Vương, Bồ-tát Diệu Biện Nghiêm Vương, Bồ-tát Hoan Hỷ Cao Vương, Bồ-tát Đại Thần Biến Vương, Bồ-tát Pháp Tự Tại Vương, Bồ-tát Thanh Tịnh Vũ Vương, Bồ-tát Dược Vương, Bồ-tát Dược Thượng, Bồ-tát Liệu Phiền Não Bệnh, Bồ-tát Bảo Sân, Bồ-tát Bảo Tài, Bồ-tát Bảo Thượng, Bồ-tát Bảo Đức, Bồ-tát Bảo Tạng, Bồ-tát Bảo Tích, Bồ-tát Bảo Thủ, Bồ-tát Bảo Thủ Ấn, Bồ-tát Bảo Quang, Bồ-tát Bảo Thí, Bồ-tát Bảo Tràng, Bồ-tát Đại Bảo Tràng, Bồ-tát Bảo Vũ, Bồ-tát Bảo Đạt, Bồ-tát Bảo Trượng, Bồ-tát Bảo Kế, Bồ-tát Bảo Cát Tường, Bồ-tát Bảo Tự Tại, Bồ-tát Chiên-đàn Hương, Bồ-tát Đại Bảo Cự, Bồ- tát Đại Bảo Nghiêm, Bồ-tát Nhật Quang, Bồ-tát Nguyệt Quang, Bồ-tát Tinh Quang, Bồ-tát Hỏa Quang, Bồ-tát Điện Quang, Bồ-tát Năng Niệm Tuệ, Bồ-tát Phá Ma, Bồ-tát Thắng Ma, Bồ-tát Thường Tinh Tấn, Bồ-tát Bất Hưu Tức, Bồ-tát Bất Đoạn Đại Nguyện, Bồ-tát Đại Danh Xưng, Bồ-tát Vô Ngại Biện Tài, Bồ-tát Vô Ngại Chuyển Pháp Luân. Các vị Bồ-tát như Đại Bồ-tát Vô Cấu... trên đây như thế, cùng với hàng trăm ngàn quyến thuộc đều tới pháp hội nghe Đức Phật thuyết pháp. Lại có ức vạn Thiên tử nơi sáu cõi trời thuộc Dục giới như Thiên tử Thiện Trụ, Thiên tử Uy Đức, Thiên tử Phổ Quang, Thiên tử Thanh Tịnh Tuệ, Thiên tử Cát Tường, Thiên tử Đại Cát Tường, Thiên tử Tự Tại, Thiên tử Đại Tự Tại, Thiên tử Nhật Quang, Thiên tử Nguyệt Quang... Trong số các vị Thiên tử đó, Thích Đề-hoàn Nhân làm Thượng thủ. Và, các vị đều ưa thích diệu pháp Đại thừa, nguyện theo và phụng sự Như Lai trong ba đời, vào cảnh giới bí mật bất tư nghị, làm trang nghiêm các hội đạo tràng của chư Phật. Tất cả các vị Thiên tử ấy cùng với hàng trăm ngàn quyến thuộc đều đến pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có hằng hà sa Thiên tử trong cõi Sắc như Thiên tử Đại Quang Phổ Chiếu, Thiên tử Vô Cấu Trang Nghiêm, Thiên tử Thần Thông Du Hý, Thiên tử Tam-muội Tự Tại, Thiên tử Đà-la-ni Tự Tại, Thiên tử Đại Đà-la-diên, Thiên tử Viên Mãn Thượng Nguyện, Thiên tử Vô Ngại Biện Tài, Thiên tử Cát Tường Phước Tuệ, Thiên tử Thường Phát Đại Nguyện... Trong số các vị Thiên tử này, Quang Minh Đại Phạm thiên vương làm Thượng thủ. Các vị ấy đều đầy đủ các pháp Tam-muội, thần thông, ưa thuyết giảng, giỏi biện tài, thường phụng sự chư Phật Như Lai trong ba đời từ khi ở bên gốc cây Bồ-đề, ngồi tòa

Kim cang phá ma quân rồi, chứng đạo Bồ-đề cho đến khắp các chúng hội và đều ở trong lúc đầu tiên, khuyến thỉnh Như Lai chuyển xe diệu pháp, mở cửa cam lộ, độ tất cả chúng sinh trong cõi trời, người; khéo ngộ được nghĩa lý sâu xa bí mật của chư Phật, đối với đạo Đại Bồ-đề, không còn thoái chuyển. Tất cả các vị Thiên tử ấy cùng với tất cả trăm ngàn quyến thuộc, đều tới pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có bốn vạn tám ngàn vị Đại Long vương như Long vương Ma-na-tư, Long vương Đức-xoa-ca, Long

vương Nan-đà, Long vương Bạt-nan-đà, Long vương A-nốc Đạt Trì, Long vương Đại Kim Diện, Long vương Như Ý Bảo Châu, Long vương Vũ Diệu Trân Bảo, Long vương Thường Chú Cam Vũ, Long vương Hữu Đại Uy Đức, Long vương Cường Lực Tự Tại... Trong các vị Long vương này, Long vương Sa-kiệt-la làm Thượng thủ. Các vị ấy đều ưa thích diệu pháp Đại thừa, phát thệ nguyện rộng, cung kính hộ trì chánh pháp. Tất cả các vị đại Long vương ấy cùng với hàng trăm ngàn quyến thuộc đều tới pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có năm vạn tám ngàn thần Dược-xoa như thần Dược-xoa Đại Sư Tử vương, thần Dược-xoa Chuyển Luân Quang Chiếu, thần Dược-xoa Diệu Na-la- diên, thần Dược-xoa Thậm Khả Bố Úy, thần Dược-xoa Liên Hoa Quang Sắc, thần Dược-xoa Chư Căn Mỹ Diệu, thần Dược-xoa Ngoại Hộ Chánh Pháp, thần Dược-xoa Cúng Dường Tam Bảo, thần Dược-xoa Vũ Chúng Trân Bảo, thần Dược-xoa Ma-ni Bát-la, ... Trong số các vị thần này, thần Dược-xoa Tăng Thận Nhĩ Tà làm Thượng thủ. Các vị ấy đều đầy đủ ánh sáng trí tuệ khó nghĩ bàn, ngọn đuốc trí tuệ khó nghĩ bàn, hành tướng trí tuệ khó nghĩ bàn, giới đức trí tuệ khó nghĩ bàn, thường vì chúng sinh chế phục những loại ác quỷ, khiến họ được an vui lớn, làm cho phước đức, trí tuệ được tăng trưởng; luôn nối tiếp và giữ gìn pháp Đại thừa không bị đoạn tuyệt. Tất cả các vị thần Dược-xoa này cùng với hàng trăm ngàn quyến thuộc đều tới pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có tám vạn chín ngàn Càn-thát-bà vương như Càn-thát-bà vương Đỉnh Thượng Bảo Quan, Càn-thát-bà vương Phổ Phóng Quang Minh, Càn-thát-bà vương Kim cang Bảo Tràng, Càn-thát-bà vương Diệu Âm Thanh Tịnh, Càn- thát-bà vương Biến Chí Chúng Hội, Càn-thát-bà vương Phổ Hiện Chư Phương, Càn-thát-bà vương Ái Nhạo Đại thừa, Càn-thát-bà vương Chuyển Bất Thoái Luân... Trong số các vị Càn-thát-bà vương này, Càn-thát-bà vương Chư Căn Thanh Tịnh làm Thượng thủ. Các vị ấy đối với Đại thừa đều sinh lòng ái kính sâu xa, làm lợi lạc cho chúng sinh, không bao giờ lười chán, mệt mỏi. Tất cả các vị Càn-thát-bà vương ấy cùng với hàng trăm, ngàn quyến thuộc đều tới pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có ngàn ức A-tu-la vương như A-tu-la vương La-hầu-la, A-tu-la vương Tỳ-ma-chất-đa, A-tu-la vương Xuất Hiện Uy Đức, A-tu-la vương Đại Kiên Cố Lực, A-tu-la vương Mỹ Diệu Âm Thanh, A-tu-la vương Quang Minh Biến Chiếu, A-tu-la vương Đấu Chiến Hằng Thắng, A-tu-la vương Thiện Xảo Hiển Hóa... Trong số các vị A-tu-la vương này, có A-tu-la vương Quảng Đại Diệu Biện làm Thượng thủ. Các vị ấy đều khéo tu tập, xa lìa ngã mạn, thọ trì pháp Đại thừa, tôn kính Tam bảo. Tất cả các vị A-tu-la vương ấy cùng với trăm ngàn quyến thuộc tới pháp hội nghe Phật thuyết pháp.

Lại có năm ức Ca-lâu-la vương như Ca-lâu-la vương Bảo Kế, Ca-lâu-la vương Kim Cang Tịnh Quang, Ca-lâu-la vương Tốc Tật Như Phong, Ca-lâu-la vương Hư Không Tịnh Tuệ, Ca-lâu-la vương Diệu Thân Quảng Đại, Ca-lâu-la vương Tâm Bất thoái chuyển, Ca-lâu-la vương Quảng Mục Thanh Tịnh, Ca- lâu-la vương Đại Phúc Bảo Mãn, Ca-lâu-la vương Hữu Đại Uy Đức, Ca-lâu-la vương Trí Tuệ Quang Minh. Trong số các vị Ca-lâu-la vương này, Ca-lâu-la vương Như Ý Bảo Quang làm Thượng thủ. Các vị ấy đều thành tựu Pháp nhẫn bất khởi, khéo đem lại được những sự lợi ích cho tất cả chúng sinh. Tất cả các vị Ca-lâu-la vương ấy cùng với hàng trăm ngàn quyến thuộc đều tới pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có chín ức Khẩn-na-la vương như Khẩn-na-la vương Động Địa, Khẩn-

na-la vương Diệu Bảo Hoa Tràng, Khẩn-na-la vương Bảo Thọ Quang Minh, Khẩn-na-la vương Thiện Pháp Quang Minh, Khẩn-na-la vương Tối Thắng Trang Nghiêm, Khẩn-na-la vương Hỏa Pháp Quang Minh, Khẩn-na-la vương Thọ Trì Diệu Pháp, Khẩn-na-la vương Diệu Bảo Nghiêm Sức, Khẩn-na-la vương Thành Tựu Diệu Quán... Trong số các Khẩn-na-la vương này, Khẩn-na- la vương Duyệt Ý Nhạc Thanh làm Thượng thủ. Các vị ấy đều đầy đủ diệu tuệ thanh tịnh, thân tâm vui thích, dụng lực tự tại. Tất cả các vị Khẩn-na-la vương ấy cùng với hàng trăm ngàn quyến thuộc đều tới pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có chín vạn tám ngàn Ma-hầu-la-già vương như Ma-hầu-la-già vương Diệu Kế, Ma-hầu-la-già vương Cụ Đại Uy Đức, Ma-hầu-la-già vương Trang Nghiêm Bảo Kế, Ma-hầu-la-già vương Tịnh Nhãn Vi Diệu, Ma-hầu-la-già vương Quang Minh Bảo Tràng, Ma-hầu-la-già vương Sư Tử Hung Ức, Ma- hầu-la-già vương Như Sân Bất Động, Ma-hầu-la-già vương Khả Ái Quang Minh Ma-hầu-la-già vương... Trong số các vị Ma-hầu-la-già vương này, Ma- hầu-la-già vương Du Hý Thần Thông làm Thượng thủ. Các vị ấy đã tu tập được phương tiện thiện xảo, làm cho chúng sinh bỏ hẳn mọi sự trói buộc của ái dục. Tất cả các vị Ma-hầu-la-già vương ấy cùng với hàng trăm ngàn quyến thuộc đều tới pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có các vị Chuyển luân thánh vương trong vạn ức quốc độ ở phương khác như Chuyển luân thánh vương Kim Luân, Chuyển luân thánh vương Ngân Luân, Chuyển luân thánh vương Đồng Luân, Chuyển luân thánh vương Thiết Luân, cùng với quyến thuộc là ngàn người con và bảy thứ báu hết sức trang nghiêm với vô lượng voi, ngựa, xe cộ, vô số cờ phướn báu giăng treo, vô số vòng hoa, lọng báu, tơ lụa, phất trần trắng, đủ thứ loại châu báu, chuỗi ngọc vô cùng quý giá, các thứ hương xoa, hương bột, hòa hợp muôn thứ hương lạ vi diệu. Và mỗi người mang theo lò hương bằng mọi thứ báu vô giá, đốt hương đại bảo cúng dường Đức Thế Tôn, cùng đem những lời nói vi diệu khen ngợi trí tuệ của Đức Như Lai hết sức thâm diệu như biển rộng, rồi bạch Phật: –Bạch Đức Thế Tôn, nay chúng con không cầu quả báo hữu lậu trong ba cõi của hàng trời, người. Chúng con chỉ cầu đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác xuất thế gian mà thôi. Sở dĩ như thế là vì trong ba cõi tuy ở nơi tôn quý, hưởng phước vui nơi hàng trời, người, nhưng khi phước đời trước hết lại phải sinh vào nẻo xấu ác chịu vô lượng khổ; như thế ai là người có trí tuệ lại ưa

thích sự vui sướng ở thế gian này! Các vị Chuyển luân nói lời ấy rồi đều nhất tâm chắp tay và cùng với hàng trăm ngàn quyến thuộc của họ đều an tọa nơi pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có mười sáu vị Đại Quốc vương như Đại vương Tịnh Phạn nước Ca-tỳ-la, Tần-bà-sa-la vương nước Ma-già-đà, Đại vương Ca-tư nước Ba-la-nại, Đại vương Vu Xiển nước Hữu-vu-đà, Ca-tỳ-na vương nước Sa-la... Trong mười sáu Đại vương và các Tiểu vương ấy, vua Ba-tư-nặc quốc chủ nước Xá- vệ tên là Nguyệt Quang làm Thượng thủ. Các vị ấy đều đầy đủ phước đức trí tuệ thần thông, có uy đức lớn như Chuyển luân vương; tất cả oán địch đều tự nhiên hàng phục, nhân dân đông đảo sung túc, đất nước giàu có, an vui. Các vị ấy từng vun trồng căn lành nơi vô lượng chư Phật nên thường được chư Phật hộ niệm. Trong kiếp Trang nghiêm có ngàn Đức Phật ra đời, các vị Đại vương, Tiểu vương ấy thường làm thí chủ; trong Hiền kiếp với ngàn Đức Phật ra đời, các vị Đại vương, Tiểu vương ấy cũng làm thí chủ; trong kiếp Tinh tú sau này

với ngàn Đức Phật ra đời, các vị ấy sẽ làm thí chủ; cho đến đời vị lai tất cả chư Phật xuất hiện nơi thế gian, các vị vua ấy đều dốc hết sức mạnh của bản nguyện, thường làm việc bố thí tạo mọi lợi ích cho loài hữu tình, tùy nghi hội nhập các cửa phương tiện. Tuy làm Quốc vương, nhưng các vị vua ấy không tham đắm sự vui sướng của thế gian, đều chán bỏ sinh tử, tu nhân giải thoát, dốc cầu Phật đạo, ưa thích pháp Đại thừa, luôn giáo hóa đem lợi lạc cho quần sinh, không chấp trước các tướng, nối dòng Tam bảo, khiến hạt giống đó không hề đoạn tuyệt. Các vị ấy vì duyên nghe pháp cúng dường Như Lai, sắm sửa nhiều đồ ăn quý giá, kính cẩn đem hương hoa đến nơi Phật, cùng với một vạn, hai vạn cho đến ngàn vạn các quyến thuộc đều ngồi nơi pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có các phu nhân của mười sáu Đại Quốc vương như phu nhân Vi-đề-hy, phu nhân Diệu Thắng Man, phu nhân Thậm Khả Ái Nhạo, phu nhân Tam Giới Vô Tỷ, phu nhân Phước Báo Quang Minh, phu nhân Như Ý Bảo Quang, phu nhân Mạt-ly, phu nhân Diệu Đức... Trong các vị phu nhân ấy, phu nhân Thù Thắng Diệu Nhan làm Thượng thủ. Các vị phu nhân ấy đã khéo nhập được vô lượng các pháp chánh định. Song vì muốn hóa độ chúng sinh, các phu nhân ấy thị hiện nữ thân, dùng ba pháp môn giải thoát tu tập tâm mình mà có trí tuệ lớn, phước đức viên mãn, thể hiện tâm đại từ đại bi dứt mọi duyên chấp, không hề bị ngăn ngại, thương xót chúng sinh như con đỏ. Do sức mạnh từ bản nguyện, các phu nhân ấy được gặp Thế Tôn và vì muốn nghe pháp nên tới nơi Phật, chiêm ngưỡng tôn nhan, mắt không hề chớp. Các vị phu nhân ấy đem vô lượng các thứ vật cúng dường thượng diệu trong cõi người, kính dâng lên Thế Tôn cùng với vô số chuỗi ngọc báu quý giá bậc nhất cúng dường lên Đức Như Lai, rồi các phu nhân ấy cùng với hàng trăm ngàn quyến thuộc thảy ngồi lại nơi pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có vô số người như Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, các Bà-la-môn, Sát-đế-ly, Phệ-xá, Thú-đạt-la, cùng các Trưởng giả Cư sĩ, tất cả nhân dân trong các cõi nước. Các đại chúng ấy phát khởi lòng tin thanh tịnh, ân sâu nặng, vì xưa kia đã từng vun trồng căn lành, nên sinh ra được gặp Phật nghe pháp và vì cầu đạo xuất thế, nên khởi ra tưởng khó gặp, mà tới chỗ Phật.

Tới nơi, các vị ấy đều phát tâm, chắp tay và cùng với hàng trăm ngàn quyến thuộc đều ngồi nơi pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có vô số đồ chúng ngoại đạo như Khổ Hạnh ngoại đạo, Thế Trí ngoại đạo, Nhạo Viễn Ly ngoại đạo, Lộ-già-gia-đà ngoại đạo, mà Lộ-già-gia-trị-ca- nễ ngoại đạo làm Thượng thủ. Các ngoại đạo ấy đã thành tựu năm pháp thần thông bay đi tự tại và phát tâm hy hữu, vì nhân duyên nghe pháp nên đi tới chỗ Đức Phật; mỗi vị cùng với hàng trăm ngàn quyến thuộc đều tới pháp hội nghe Phật thuyết pháp. Lại có vô lượng vô số phi nhân ngạ quỷ như quỷ Vô Tài, quỷ Thực Nhân Thổ, quỷ Não Chúng Sinh, quỷ Thực Di Thóa, quỷ Thọc Bất Bão, quỷ Xú Cực Xú, quỷ Thực Phẩn Uế, quỷ Thự

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ngồi trên tòa sư tử kết hoa sen báu. Tòa sư tử ấy màu lưu ly biếc, do các thứ ngọc lạ tô điểm xen kẽ tạo thành; ngọc báu pha lê làm cuống sen, vàng ròng màu tía làm cánh sen và dùng ngọc Ma-ni làm tua hoa trong đài sen. Có tám vạn bốn ngàn hoa sen lớn quý bằng vàng tốt của châu Nam Diêm-phù-đề làm quyến thuộc. Đức Phật được đại chúng nhiễu quanh trước sau cúng dường, cung kính, tôn trọng, tán thán. Khi ấy, Đức Thế Tôn ngồi kiết già trên tòa sư tử, diện mạo uy nghi thù thắng như

núi Tu-di do bốn thứ báu tạo thành ở trong bể lớn, tự nhiên phát ra trăm ngàn mặt trời soi sáng khắp hư không, phóng ra vô lượng ánh sáng, phá mọi tối tăm; và cũng như ức vầng trăng tròn ở trong các vì sao, tỏa ra ánh sáng mát lành cả thế giới. Lúc ấy Đức Như Lai nhập pháp tam-muội Hữu đỉnh thiên cực thiện gọi là Tâm anh lạc bảo trang nghiêm vương, an trụ nơi định ấy thân tâm không động. Cùng lúc, tất cả các vị Thiên tử ở cõi Vô sắc tung rải vô lượng thứ hoa hương vi diệu, từ trong hư không như mây sa xuống. Mười tám vị Phạm vương trên các cõi trời thuộc Sắc giới, rải vô số những thiên hoa tạp sắc, cùng trăm ngàn vạn thứ diệu hương nơi cõi Phạm thiên, đầy khắp hư không như mây sa xuống. Chư Thiên cùng chúng Thiên tử trên sáu cõi trời thuộc Dục giới, dùng phước lực của cõi Thiên, tung rải các thứ hoa, như hoa Ưu-đàm- bát-la, hoa Ba-đầu-ma, hoa Câu-vật-đầu, hoa Phân-đà-lợi, hoa Chiêm-bặc-ca, hoa A-đề-mục-đa, hoa Ba-lợi-thi-ca, hoa Tô-ma-na, hoa Mạn-đà-la, hoa Ma- ha mạn-đà-la, hoa Mạn-thù-sa, hoa Ma-ha mạn-thù-sa ở trong hư không lớp lớp rơi xuống, cúng dường Phật và chúng Pháp bảo. Lại rắc những bảo hương vô giá trên cõi trời, bảo hương ấy như mây, hóa thành màu sắc trăm báu và dùng thần lực của cõi trời, làm cho hương thơm lan tỏa khắp các thế giới ở cõi này để cúng dường đại hội. Khi Đức Thế Tôn từ trong thiền định dậy, ngay nơi bản tọa Ngài lại nhập Sư tử phấn tấn tam-muội, hiện đại thần thông, khiến tam thiên đại thiên thế giới này bày đủ sáu thứ chấn động là: động, động mạnh, động mạnh khắp; tóe ra, tóe ra mạnh, tóe ra mạnh khắp; rung, rung mạnh, rung mạnh khắp; đánh, đánh mạnh, đánh mạnh khắp; gầm, gầm mạnh, gầm mạnh khắp; nổ, nổ mạnh, nổ mạnh khắp. Lại, thế giới này, phương Đông tóe ra, phương Tây tắt đi; phương Tây tóe ra, phương Đông tắt đi; phương Nam tóe ra, phương Bắc tắt đi; phương Bắc tóe ra, phương Nam tắt đi; ở giữa tóe ra, ở bên tắt đi; ở bên tóe ra, ở giữa tắt đi. Đất của thế giới này trang nghiêm, trong sạch và đều mềm nhũn, làm cho cỏ cây sinh sôi nảy nở, tạo lợi ích cho muôn loài. Do những chấn động ấy, trong tam thiên giới không còn có địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh nữa và những chúng sinh trong các nẻo ác khác bị đau khổ không được rảnh rang cũng đều được khỏi khổ, xả thân này, được sinh vào cõi người và sáu cõi trời thuộc Dục giới. Họ đều biết thân mạng của kiếp trước, thảy đều vui mừng hớn hở và đồng đến nơi Phật, đem tâm nhớ tới ân sâu nặng đảnh lễ chân Phật mang các thứ ngọc báu, cùng vô số chuỗi ngọc cúng dường lên Phật và giác ngộ nghĩa Tam luân không để báo ân Phật. Bấy giờ, ở nơi ngực và những lỗ chân lông của Như Lai phóng ra hào quang sáng lớn tên là Chư Bồ-tát du hý thần thông, khiến các Bồ-tát tâm không

thoái chuyển đối với quả vị Chánh đẳng Chánh giác. Sắc của hào quang ấy như sắc của thứ vàng nơi Nam Diêm-phù-đề. Và sắc hào quang vàng ấy soi khắp tam thiên đại thiên thế giới cùng các thế giới khác. Cho đến trăm ức ngọn Diệu cao sơn vương, tất cả Tuyết sơn, Hương sơn, Hắc sơn, Kim sơn, Bảo sơn, Di- lâu sơn, Đại-di-lâu sơn, Mục-chân-lân-đà sơn, Đại-mục-chân-lân-đà sơn, Tiểu thiết vi sơn, Đại thiết vi sơn, sông lớn, sông nhỏ, biển cả, suối chảy, ao tắm và đến trăm ức thế giới trong bốn đại châu, mặt trời, mặt trăng, sao, thiên cung, long cung, các tôn thần cung, những quốc ấp, vương cung, làng xóm, cùng nơi cõi Diêm-ma-la có những tướng trạng của chúng sinh do nghiệp tạo tội phải chịu khổ trong tám ngục hàn, tám ngục nhiệt và các địa ngục

khác. Cả đến những hình tướng thọ khổ của hàng súc sinh, ngạ quỷ trong mười phương, những tướng trạng chịu sướng, khổ của chúng sinh thuộc năm cõi trong tất cả thế gian..., tất cả những tướng trạng như thế đều hiện trong ánh hào quang lớn sắc vàng này. Lại nữa, trong ánh hào quang này hiện rõ mọi tướng mạo của các vị Bồ- tát tu hành Phật đạo. Như Bồ-tát Thích-ca trong thời xa xưa làm vua Quang Minh, khi mới bắt đầu phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cho đến lúc thành Phật đạo bên gốc cây Bồ-đề, nhập Niết-bàn trong rừng Sa-la; và trong khoảng ấy, ba vô số trăm vạn kiếp, có tất cả những sự về Từ, Bi, Hỷ, Xả, cùng tám vạn bốn ngàn pháp môn Ba-la-mật cũng đều hiện đủ. Trong thời quá khứ, Bồ-tát làm Kim luân vương, cai trị bốn thiên hạ cho đến tận cùng biển cả, Bồ-tát đem chánh pháp giáo hóa thế gian qua vô lượng kiếp, nhân dân rất thịnh, đất nước giàu vui, tất cả của cải quý báu đầy dẫy quốc giới. Khi ấy, Kim luân vương kia quán sát thế gian đều là vô thường, chán năm dục lạc, bỏ ngôi Kim luân, xuất gia học đạo. Hoặc khi Bồ-tát làm người con yêu quý của vị Đại Quốc vương, xả thân mạng, gieo mình vào nơi hổ đói. Hoặc khi Bồ-tát làm Thi-tỳ vương cắt thịt mình cứu chim bồ câu. Hoặc khi Bồ-tát xả thân nai chúa cứu con hươu đang có mang. Hoặc khi Bồ- tát vì cầu nửa bài kệ mà xả toàn thân nơi núi Tuyết. Hoặc hiện thân thọ sinh nơi nhà vua Tịnh Phạn, bỏ sáu vạn thể nữ, cùng bỏ mọi thứ kỹ nhạc tuyệt hay nơi hậu cung mà vượt thành xuất gia; sáu năm tu khổ hạnh, ngày chỉ ăn hạt vừng, hạt gạo, hàng phục được các ngoại đạo; nơi gốc Bồ-đề phá tan ma quân, đạt được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Tất cả tướng mạo của trăm ngàn hằng sa hạnh nguyện khó nghĩ bàn như thế đều hiện rõ trong ánh hào quang lớn sắc vàng này. Lại nữa, trong ánh hào quang này hiện rõ ra tám bảo tháp lớn không thể nghĩ bàn được của Như Lai là bảo tháp kỷ niệm nơi sinh trong cung vua Tịnh Phạn nước Câu-sa-la; bảo tháp kỷ niệm khi thành Phật dưới gốc cây Bồ-đề, bên thành Già-gia nước Ma-già-đà; bảo tháp kỷ niệm khi Ngài bắt đầu Chuyển pháp luân độ sinh trong vườn Lộc dã nước Ba-la-nại; bảo tháp tại vườn của ông Cấp Cô Độc trong nước Xá-vệ kỷ niệm nơi Ngài cùng các ngoại đạo luận nghị sáu tháng mà Ngài được xưng tụng là Bậc Nhất Thiết Trí; bảo tháp bên thành Khúc nữ nước An-đạt-la kỷ niệm sự thần dị khi Ngài lên Đao-lợi thiên thuyết pháp cho thân mẫu, cùng Phạm thiên vương, Thiên đế Thích và mười hai vạn thính chúng, từ cõi trời Ba mươi ba hiện ra ba đường thềm báu xuống cõi Diêm-phù; bảo tháp tại núi Kỳ-xà-quật bên thành Vương xá, nước Ma-kiệt- đà kỷ niệm khi Ngài nói về các kinh Đại thừa: Đại Bát-nhã, Pháp Hoa Nhất Thừa Tâm Địa kinh...; bảo tháp tại rừng Am-la-vệ, nước Tỳ-xá-ly kỷ niệm lúc ông Trưởng giả Duy-ma-cật hiện bệnh trong sự bất khả tư nghị; bảo tháp kỷ niệm lúc sẽ viên tịch của Ngài trong rừng Sa-la, bên sông Bạt-đề nước Câu-thi- na. Tám tháp báu như thế là phương thức giáo hóa của bậc Đại thánh, là chốn quy y, cung kính cúng dường, làm nhân thành Phật của hữu tình trong cõi người và cõi trời. Như thế các âm thanh cùng hình ảnh những sự kiện khó nghĩ bàn ở ba đời đều hiện rõ trong ánh hào quang lớn này. Lại, chư Phật trong ba đời ở mười phương thế giới cùng các Đại Bồ-tát tụ hội đông đủ nơi đạo tràng, các sự việc về thần thông biến hóa hiếm có và những tiếng nói pháp vi diệu của các Đức Như Lai nói ra, đều ghi rõ như tiếng vang ứng hợp trong ánh hào quang lớn sắc vàng này không gì là không trông thấy, nghe thấy. Tất cả chúng sinh gặp

được ánh hào quang này, thấy tướng lành kia đều phát tâm Vô đẳng đẳng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Khi đại chúng trông thấy thần lực bất khả tư nghị của Phật, ai cũng đều khen chưa từng có bao giờ và đều bảo nhau: –Ngày nay Như Lai nhập chánh định, phóng ra hào quang sáng lớn soi khắp mười phương thế giới khiến chúng ta được thấy Như Lai trong thuở xa xưa có những sự khó nghĩ bàn để điều phục những chúng sinh tà kiến trong đời ác trược, khiến họ phát sinh sự hiểu biết chân chánh và dốc hướng về đạo Bồ- đề. Đức Như Lai là bậc hiếm có! Ngài đúng là Cha của tất cả thế gian, trong vô lượng kiếp khó thấy được Ngài. Chúng ta nhiều kiếp tu các hạnh nguyện, nên nay mới được gặp Bậc Đại Sư của trời, người trong ba cõi. Kính mong Đức Từ Tôn thương xót thế gian, từ thiền định dậy, nói pháp sâu xa, chỉ dạy cho chúng sinh đạt được những lợi lạc, vui vẻ! Tất cả chúng sinh nói lên lời ấy rồi đứng im, chiêm ngưỡng dung nhan Đức Từ Tôn. Bấy giờ, trong pháp hội có một vị Bồ-tát tên là Sư Tử Hống, trong ba vô số kiếp, Bồ-tát đã tu hành về phước đức, trí tuệ, trong Hiền kiếp này Bồ-tát sẽ chứng đắc quả vị Phật nhận ngôi Quán đảnh làm Bậc Đại Pháp Vương. Bồ-tát hướng về bốn phương xem xét đại chúng trong hải hội, cất tiếng nói lớn: –Trong vô lượng kiếp xa xưa tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đã phụng sự hằng sa chư Phật, đã từng ở nơi đệ nhất chúng hội đạo tràng, được thấy những thần thông biến hóa bất tư nghị của chư Phật. Nhưng tôi chưa từng trông thấy ánh hào quang sắc vàng này, hiện rõ tất cả hạnh nguyện của Bồ-tát, cùng hiện ra mọi tướng mạo của Như Lai, làm cho tôi được thấy những sự khó nghĩ bàn trong ba đời. Vậy, kính mong các Nhân giả nhất tâm, chắp tay, chiêm ngưỡng Tôn nhan, từ thiền định dậy Ngài sẽ trao cho chúng sinh thuốc cam lộ, trừ những bệnh nhiệt não, làm cho chúng sinh chứng được Pháp thân thường, lạc, ngã, tịnh. Các Đức Như Lai có hai pháp mà các Ngài không ở lâu trong chánh định: một là đại Từ, hai là đại Bi. Nương vào đại Từ phải cho chúng sinh được an vui, dựa vào đại Bi phải nhổ sạch mọi đau khổ cho chúng sinh. Do hai pháp ấy, trong vô số kiếp các Ngài đã dốc tu tập, hun

đúc nơi tâm các Ngài mà thành ngôi Chánh giác. Chúng sinh trong thế gian chịu nhiều khổ não, do nhân duyên ấy, không bao lâu nữa Đức Như Lai từ chánh định dậy, sẽ vì chúng sinh diễn thuyết về diệu pháp Tâm địa quán môn của Đại thừa. Tôi xin kính cáo đại chúng: “Đại chúng không nên cầu các phước lạc trong trời, người mà nên cầu ngay đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác xuất thế gian. Sở dĩ thế là sao? Ngày nay, Đức Thế Tôn từ nơi ngực phóng ra hào quang sắc vàng, những nơi được soi tới cũng đều như sắc vàng cả, đó là sự hiển thị của Phật có ý nghĩa rất sâu xa mà tất cả hàng Thanh văn, Duyên giác ở thế gian dù hết sức suy nghĩ lường tính cũng không thể biết được. Các vị còn ở trong phàm phu địa, không quán tự tâm, nên phải bị trôi giạt trong bể sinh tử! Chư Phật, Bồ-tát vì quán được tâm, nên vượt qua được bể sinh tử, đến bờ Niết-bàn. Pháp của Như Lai trong ba đời đều như thế, các Ngài phóng ra hào quang tỏa sáng ấy, không phải là không có nhân duyên!”. Tất cả chúng hội nghe Đại sĩ nói như thế, trong tâm đều vui mừng hớn hở, cho rằng gặp được sự chưa từng có bao giờ. Bấy giờ, Bồ-tát Ma-ha-tát Sư Tử Hống muốn nhấn mạnh lại nghĩa ấy bằng lời kệ sau đây: Kính lễ Thiên Nhân Đại Giác Tôn Hằng sa phước trí đều viên mãn Chúng sinh trông thấy sinh lòng mến Tướng Kim quang trăm phước trang nghiêm. Mình ở ngôi tôn hơn

ba cõi Công đức tối thắng không gì sánh Dùng sức thần thông tự tại khắp Tùy chỗ tạo nghiệp, hiện trước họ. Tôi dùng Thiên nhãn quán thế gian Tất cả không ai bằng được Phật Hiếm có kim dung như trăng tròn Hiếm có còn hơn hoa Ưu-đàm. Vô biên phước trí lợi quần sinh Đại quang soi như ngàn mặt trời Chúng sinh ngu si khổ nhiều kiếp Nhờ hào quang soi trừ được cả. Tôi quán Như Lai hạnh nguyện xưa, Thân cận cúng dường vô số Phật Trải qua vô số, vô lượng kiếp Vì chúng sinh, hướng tới Bồ-đề. Thường ở trong bể khổ sinh tử Làm Đại thuyền sư vớt mọi loài Diễn nói pháp chân tịnh cam lộ Khiến vào cửa Vô vi giải thoát. Ba vô số kiếp độ chúng sinh Siêng tu tám muôn Ba-la-mật Nhân tròn, quả đủ thành Chánh giác Trụ yên thọ mạng không đi, lại.

Mỗi một tướng tốt khắp pháp giới
Tướng thập phương Phật đều thế cả
Cảnh giới sâu xa khó nghĩ bàn
Tất cả trời, người không lường được.
Thể, dụng chư Phật không sai khác
Như ngàn đèn soi sáng càng thêm
Trí tuệ như không, không bờ bến
Ứng vật hiện hình như trăng nước.
Vô biên pháp giới thường vắng lặng
Như như bất động ví hư không
Như Lai thanh tịnh diệu pháp thân
Tự nhiên đầy đủ hằng sa đức.
Khắp cả pháp giới không cùng tận
Không sinh, không diệt, không đi, lại
Pháp vương thường ở Diệu pháp cung
Ánh sáng Pháp thân soi khắp cả.
Pháp tánh Như Lai không vướng ngại
Tùy duyên ứng khắp, lợi quần sinh
Chúng sinh đều thấy ngay trước mặt
Vì mình tuyên nói pháp cam lộ.
Tùy tâm dốc diệt các phiền não,
Mọi khổ trời, người đều giũ sạch
Pháp vương kỳ diệu phá sinh tử
Ánh sáng soi tỏa như núi vàng.
Vì độ chúng sinh khỏi thế gian
Hay đốt đuốc pháp xua tăm tối
Chúng sinh chìm trong bể sinh tử
Quẩn quanh năm nẻo không hẹn ra.
Thiện Thệ hằng làm thuyền pháp diệu
Ngăn chặn dòng ái, tới bờ giác

Đại trí phương tiện không thể lường
Thường cho chúng sinh vui vô tận.
Ngài là cha lành của thế gian
Thương xót tất cả loài hữu tình
Như Lai ra đời rất khó gặp
Vô số ức kiếp một lần hiện.
Ví như hoa Ưu-đàm, điềm "Diệu"
Là hoa hiếm có trong người, trời
Trong vô lượng kiếp một lần hiện
Thấy Phật ra đời cũng đồng vậy.
Các chúng sinh ấy không phước tuệ
Thường đắm chìm trong bể sinh tử
Ức kiếp không thấy các Như Lai
Theo các nghiệp ác thường chịu khổ.
Chúng ta vô số trăm ngàn kiếp
Tu bốn Vô lượng, ba Giải thoát
Nay thấy Đại Thánh Mâu-ni Tôn
Cũng như rùa mù gặp gỗ nổi.
Nguyện trong h
Khi Đấng Thế Tôn: Đại y vương,
Khéo chữa phiền não khổ của đời
Lực Tam-muội Đấng Sư tử chuyển
Sáu thứ chấn động khắp tam thiên
Dùng đó giác ngộ kẻ có duyên
Trong ấy vô duyên khó biết được.
Tùy trời, người kia khó thể độ
Thấy các thần thông của Đức Phật
Chiêm ngưỡng dung quang Mâu-ni Tôn
Ba nghiệp sạch rồi đều vân tập.
Như Lai tâm Từ dứt duyên chấp
Lợi ích chúng sinh thành thắng đức
Nơi ngực phóng đại quang minh này
Là: "Chư Bồ-tát bất thoái chuyển".
Như khi kiếp hết, bảy mặt trời
Hiện phóng ngàn tia sáng chói lọi
Tất cả ánh sáng thế gian có
Không bằng tia sáng chân lông Phật.
Vô lượng đại thần quang vô ngại
Soi khắp mười phương các cõi Phật

Phước trí Như Lai đều viên mãn
Chỗ phóng thần quang cũng khó lường.
Hào quang rực rỡ như sắc vàng
Soi khắp mười phương bao quốc độ
Bóng hiện trong kim quang của Phật
Sắc tượng thế gian đều thấy rõ.
Tam thiên đại thiên thế giới này
Trong có tất cả các sơn vương
Bốn báu tạo thành núi Diệu cao
Tuyết sơn, Hương sơn, Thất Kim sơn
Mục-chân-lân-đà, Di-lâu sơn
Đại thiết vi sơn và Tiểu sơn
Biển cả, sông ngòi cùng ao tắm
Vô số trăm ức bốn đại châu
Mặt trời, trăng, sao mọi cung báu
Thiên cung, Long cung, các cung thần
Quốc ấp, vương cung, các làng xóm
Hào quang đều hiển hiện như thế.
Lại hiện nhân xưa của Như Lai
Tích công, góp đức cầu Phật đạo
Như Lai xưa ở nước Thi-tỳ
Từng làm Nhân vương trên tôn vị
Ngọc báu đầy dẫy trong quốc giới
Thường đem chánh pháp giáo hóa đời
Từ, Bi, Hỷ, Xả thường không mỏi
Bỏ sự khó bỏ, hướng Bồ-tát.
Cắt thân cứu chim câu nào hối
Thâm tâm thương xót cứu chúng sinh.
Thuở xưa khi Phật tại phàm phu
Vào trong non Tuyết cầu Phật đạo
Nhiếp tâm, dũng mãnh chăm tinh tấn
Vì cầu nửa kệ xả toàn thân.
Do nhân duyên cầu chánh pháp
Trong mười hai kiếp vượt sinh tử
Khi xưa Ngài là Tiên Ma-nạp
Trải tóc cúng dường Phật Nhiên Đăng
Bởi vì nhân duyên tinh tấn ấy
Tám kiếp vượt qua bể sinh tử.
Thuở xưa làm Vương tử Tát-đỏa

Bỏ thân yêu quý gieo miệng hổ
Vì nhân duyên lợi người, lợi mình
Vượt nhân sinh tử mười một kiếp.
Trưởng giả Lưu Thủy: Đại y vương
Bình đẳng cứu giúp bao chúng sinh
Vớt cá đều được sinh Thiên thượng
Trời mưa chuỗi ngọc báo ân lại.
Bảy ngày kiễng chân tán Như Lai
Do vì tinh tấn vượt chín kiếp.
Thuở trước làm voi trắng sáu ngà
Ngà đẹp lạ lùng không gì sánh
Bỏ thân mạng mình cho người săn
Cầu Vô thượng Bồ-đề của Phật.
Hoặc làm Viên mãn phước trí vương
Cho mắt, tinh tấn cầu Phật đạo,
Lại làm Kim sắc đại lộc vương
Xả thân, tinh tấn cầu Phật đạo,
Làm vua Từ Lực nước Ca-thi
Toàn thân thí cho năm Dạ-xoa.
Lại làm Trang Nghiêm vương nước lớn
Đem vợ con cho không tiếc lẫn,
Hoặc làm Tối thượng thân Bồ-tát
Đầu, mắt, tủy, não cho chúng sinh
Từ bi, Bồ-tát làm như thế
Đều nguyện cầu chứng đạo Bồ-đề.
Phật xưa từng làm Chuyển luân vương
Ngọc báu bốn châu đầy khắp cả
Gồm đủ ngàn con cùng quyến thuộc
Thập thiện dạy người trăm ngàn kiếp.
Đất nước yên ổn như thiên cung
Hưởng năm an lạc vô cùng tận
Khi Luân vương kia hiểu thân mình
Và cả thế gian không bền chắc:
Chư Thiên Vô tưởng tám muôn tuổi
Phước hết trở về trong nẻo ác
Như mộng, ảo ảnh cùng bọt, bóng
Như sương sớm mai và ánh chớp.
Thấu rõ ba cõi như nhà lửa
Tám khổ đầy dẫy khó thoát khỏi

Chưa được giải thoát lên bờ giác
Ai người có chí thích luân hồi?
Chỉ có Như Lai thân xuất thế
Không sinh, không diệt thường an lạc
Những hạnh Bồ-tát khó làm ấy
Tất cả hiện trong hào quang vàng.
Trong hào quang này hiện tám tháp
Là ruộng phước tốt của chúng sinh:
Tháp cung Tịnh Phạn nhớ nơi sinh
Tháp gốc Bồ-đề ghi thành Phật
Tháp trong vườn Lộc chuyển xe pháp
Tháp vườn Cô độc ghi tiếng khen
Tháp báu dựng bên thành Khúc nữ
Tháp nơi Linh thứu tuyên Bát-nhã
Tháp Duy-ma-cật tại Am-la
Tháp trong Sa-la ghi viên tịch
Tám tháp của Phật ghi như thế
Chư Thiên, Long thần thường cúng dâng
Kim cang Mật Tích bốn Thiên vương
Ngày đêm gìn giữ thường không rời.
Nếu xây tám tháp để cúng dường
Hiện thân phúc thọ được lâu dài
Trí tuệ thêm lên, chúng tôn kính
Nguyện thế, xuất thế đều viên mãn.
Nếu ai lễ bái và tâm niệm
Tám tháp như thế không nghĩ bàn
Hai người được phúc như nhau cả
Chóng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề.
Những sự lợi ích ba đời ấy
Ở trong hào quang đều thấy rõ.
Bồ-tát trong mười phương cõi Phật
Các Linh Tiên đầy đủ thần thông
Chuyển luân vương trong muôn ức cõi
Theo hào quang này đều vân tập
Đều dùng thần lực lại cúng dường
Rải ngọc như ý dâng Từ Tôn.
Kỹ nhạc chư Thiên trăm ngàn thứ
Không gảy tự ngân tiếng diệu kỳ,
Hoa trời rơi rộn đầy hư không

Mọi hương xông khắp trong đại hội
Cờ phướn báu, vô số chuỗi ngọc
Cầm đem cúng dường Nhân Trung Tôn.
Kệ tụng nhiệm mầu khen Như Lai:
Quý thay thường nhập trong chánh định!
Hiện đại thần lực chẳng nghĩ bàn
Điều phục chúng sinh khó hóa độ
Khiến tâm an trụ, không thoái chuyển.
Tôi nơi chỗ Phật dốc tùy hỷ
Kính mong Thế Tôn ra khỏi định
Vì mọi chúng sinh Chuyển pháp luân.
Dứt hẳn tất cả các phiền não.
Trụ nơi vô trụ đại Niết-bàn!
Như hàng chúng tôi tâm thanh tịnh
Từ muôn ức cõi lại nghe pháp
Dùng sức chánh định thường xét kỹ
Vật mọn kính xin Ngài thương nhận!
Người cho, người nhận và của cho
Ở trong ba đời vô sở đắc.
Chúng tôi an trụ tâm tối thắng
Cúng dường tất cả mười phương Phật
Đời đời thân cận Đại Bi Chủ
Thường thường phụng sự Đại Từ Tôn
Đem căn diệu thiện vô sở đắc
Pháp giới viên dung về chân giác.
Quá khứ Như Lai vào tịch định
Hiện đại thần thông chuyển xe pháp
Nay Phật Thế Tôn cũng lại thế
Nhập định, phóng quang đồng chư Phật.
Vì vậy nghĩ rằng Thích Sư Tử
Quyết định muốn nói Tâm địa môn.
Nếu muốn xa lìa nhân sinh tử
Quyết đạt quả chân thường ba đời
Các vị chắp tay nhất tâm đợi
Sẽ vào cung Như Lai an lạc.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.